

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 225/2003/QĐ-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

Về vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Ngãi
và khu vực trách nhiệm của cảng vụ Quảng Ngãi

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Điều 58 Bộ Luật Hàng Hải Việt Nam ngày 30 tháng 6 năm 1990;
Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 3 năm 1994 của Chính Phủ về nhiệm vụ,
quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà nước và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Giao
thông vận tải;
Căn cứ ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 785/UB ngày
04 tháng 6 năm 2002;
Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Vận tải và Cục trưởng Cục Hàng Hải Việt
Nam;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Ngãi bao
gồm:

- Vùng nước trước cầu cảng Dung Quất, Sa Kỳ.
- Vùng nước các tuyến luồng hàng hải, vùng đón trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu,
chuyển tải và tránh bão thuộc khu vực cảng biển Dung Quất, Sa Kỳ.
- Vùng nước trước cầu cảng và khu vực neo đậu, chuyển tải, tránh bão sẽ được
công bố theo quy định của pháp luật.

Điều 2: Phạm vi vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Ngãi tính theo
mức nước thủy triều lớn nhất, được quy định như sau:

1. Khu vực cảng Dung Quất;

a) Ranh giới về phía biển: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm DQ1, DQ2, DQ3, DQ4, có tọa độ sau đây:

- DQ1. $15^{\circ}23'42''$ N; $108^{\circ}44'24''$ E
- DQ2. $15^{\circ}27'30''$ N; $108^{\circ}44'24''$ E
- DQ3. $15^{\circ}27'30''$ N ; $108^{\circ}47'42''$ E
- DQ4. $15^{\circ}25'30''$ N ; $108^{\circ}47'42''$ E (phía Đông mũi Van Ca).

b) Ranh giới về phía đất liền: từ điểm DQ4 (mũi Vạn Ca) chạy dọc theo bờ biển về phía Tây, rồi xuống phía Nam, qua cửa sông Trà Bồng tới điểm DQ1

2. Khu vực cảng Sa Kỳ:

a) Ranh giới về phía biển: Là vùng nước được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm SK1, SK2, SK3, SK4 có tọa độ sau đây:

- SK1. $15^{\circ}12'36''$ N; $108^{\circ}55'28''$ E
- SK2. $15^{\circ}12'36''$ N; $108^{\circ}56'06''$ E
- SK3. $15^{\circ}11'36''$ N; $108^{\circ}56'06''$ E
- SK4. $15^{\circ}12'00''$ N; $108^{\circ}54'48''$ E

b) Ranh giới về phía đất liền: từ hai điểm SK1, SK4 chạy về cửa sông Sa Kỳ, sau đó chạy theo hai bờ sông Sa Kỳ, nối tiếp tới hai bờ sông Châu Me và sông Bài Ca:

- Từ hai bờ sông Châu Me chạy dọc đến đường thẳng cắt ngang sông, song song và cách cống Tân Đức 100 mét về phía hạ lưu.
- Từ hai bờ sông Bài Ca chạy dọc tới đường thẳng cắt ngang sông tại hai điểm BC1, BC2 có tọa độ sau đây:

- + BC1. $15^{\circ}12'42''$ N; $108^{\circ}54'00''$ E
- + BC2. $15^{\circ}13'06''$ N; $108^{\circ}54'00''$ E

Điều 3: Vùng đón trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu, chuyển tải và tránh bão cho tàu thuyền vào các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Ngãi được quy định như sau:

1. Khu vực cảng Dung Quất: